

Số: 22/2022/QĐ - CNKQHGT Kỳ Anh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 9, 32, 33, 34, 35, 36 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập tại Tòa án ngày 15 tháng 03 năm 2022 giữa:

Người khởi kiện: Chị Phạm Thị T; sinh ngày: 26 tháng 09 năm 2001

Địa chỉ: Thôn Mỹ Lợi, xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Người bị kiện: Anh Nguyễn Công N, sinh ngày: 18 tháng 01 năm 1999

Địa chỉ: Thôn Hải Hà, xã Lâm Hợp, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận và được các bên yêu cầu Tòa án có thẩm quyền ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 03 năm 2022 có đủ các điều kiện công nhận kết quả hòa giải quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành giữa các bên như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Công N

1.2. Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Công N có 01 con chung là cháu: Nguyễn Hải A, sinh ngày 03 tháng 01 năm 2018.

Giao con chung Nguyễn Hải A cho anh Nguyễn Công N được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục, kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con của Tòa án.

Chị Phạm Thị T không cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh Nguyễn Công N.

Chị Phạm Thị T có quyền đi lại, trông nom, chăm sóc con chung không ai được phép ngăn cấm và cản trở

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Công N không yêu cầu giải quyết.

2. Về chi phí: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Công N thuộc trường hợp không phải nộp án phí theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H.Kỳ Anh;
- THADS H.Kỳ Anh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Lâm Hợp;
- Người khởi kiện, người bị kiện;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Quang Dũng